

2026 Sem 2 Timetable V3 (wef 29 June)

1P

BOWEN SECONDARY SCHOOL, Singapore

	1 8:00 - 8:30	2 8:30 - 9:00	3 9:00 - 9:30	4 9:30 - 10:00	5 10:00 - 10:30	6 10:30 - 11:00	7 11:00 - 11:30	8 11:30 - 12:00	9 12:00 - 12:30	10 12:30 - 13:00	11 13:00 - 13:30	12 13:30 - 14:00	13 14:00 - 14:30	14 14:30 - 15:00	15 15:00 - 15:30	16 15:30 - 16:00	17 16:00 - 16:30	
Mo	CCE		Math G1 1TG1	Recess	Sci G1 1TG1	Hum G1 1TG1 / HUM RM		Lunch	EL G1 1TG1 / CR2 (DT BLK) / LT		Math G1 1TG1							
			Math G2 1TG3		Sci G2 1TG3 / SCI RM	Hist G2 1TG3	EL G2 1TG3		Geo G2 1TG3									
			Math G3 1TG4		Sci G3 1TG4	Hist G3 1TG4	EL G3 1TG4		Geo G3 1TG4									
Tu	PE HALL		Music AVA		Recess	Art		Sci G1 1TG1	Lunch	CL G2/G3								
								Sci G2 1TG3 / SCI RM		ML G2/G3 ML 1 / ML 2 / ML 3								
								Sci G3 1TG4		TL G2/G3 TL 1 / TL 2 / TL 3 / TL 4 / TL 5 / TL 6 / TL 7 / TL 8 / TL 9 / TL 10 / TL 11 / TL 12 / TL 13 / TL 14 / TL 15 / TL 16 / TL 17 / TL 18 / TL 19 / TL 20 / TL 21 / TL 22 / TL 23 / TL 24 / TL 25 / TL 26 / TL 27 / TL 28 / TL 29 / TL 30 / TL 31 / TL 32 / TL 33 / TL 34 / TL 35 / TL 36 / TL 37 / TL 38 / TL 39 / TL 40 / TL 41 / TL 42 / TL 43 / TL 44 / TL 45 / TL 46 / TL 47 / TL 48 / TL 49 / TL 50 / TL 51 / TL 52 / TL 53 / TL 54 / TL 55 / TL 56 / TL 57 / TL 58 / TL 59 / TL 60 / TL 61 / TL 62 / TL 63 / TL 64 / TL 65 / TL 66 / TL 67 / TL 68 / TL 69 / TL 70 / TL 71 / TL 72 / TL 73 / TL 74 / TL 75 / TL 76 / TL 77 / TL 78 / TL 79 / TL 80 / TL 81 / TL 82 / TL 83 / TL 84 / TL 85 / TL 86 / TL 87 / TL 88 / TL 89 / TL 90 / TL 91 / TL 92 / TL 93 / TL 94 / TL 95 / TL 96 / TL 97 / TL 98 / TL 99 / TL 100								
We	FTQT		EL G1 1TG1 / CR2 (DT BLK)	Math G1 1TG1	Recess	Sci G1 1TG1	CL All											
			EL G2 1TG3 / AVA	Math G2 1TG3		Sci G2 1TG3 / SCI RM	ML All ML 1 / ML 2 / ML 3 / CR8		Math G2 1TG3									
			EL G3 1TG4	Math G3 1TG4		Sci G3 1TG4	TL All TL 1 / TL 2 / TL 3 / TL 4 / TL 5 / TL 6 / TL 7 / TL 8 / TL 9 / TL 10 / TL 11 / TL 12 / TL 13 / TL 14 / TL 15 / TL 16 / TL 17 / TL 18 / TL 19 / TL 20 / TL 21 / TL 22 / TL 23 / TL 24 / TL 25 / TL 26 / TL 27 / TL 28 / TL 29 / TL 30 / TL 31 / TL 32 / TL 33 / TL 34 / TL 35 / TL 36 / TL 37 / TL 38 / TL 39 / TL 40 / TL 41 / TL 42 / TL 43 / TL 44 / TL 45 / TL 46 / TL 47 / TL 48 / TL 49 / TL 50 / TL 51 / TL 52 / TL 53 / TL 54 / TL 55 / TL 56 / TL 57 / TL 58 / TL 59 / TL 60 / TL 61 / TL 62 / TL 63 / TL 64 / TL 65 / TL 66 / TL 67 / TL 68 / TL 69 / TL 70 / TL 71 / TL 72 / TL 73 / TL 74 / TL 75 / TL 76 / TL 77 / TL 78 / TL 79 / TL 80 / TL 81 / TL 82 / TL 83 / TL 84 / TL 85 / TL 86 / TL 87 / TL 88 / TL 89 / TL 90 / TL 91 / TL 92 / TL 93 / TL 94 / TL 95 / TL 96 / TL 97 / TL 98 / TL 99 / TL 100		Math G3 1TG4									
Th	Hum G1 1TG1 / HUM RM		EL G1 1TG1 / CR2 (DT BLK) / LT		Recess	Math G1 1TG1	CL All		CCE									
	Lit G2 1TG3		EL G2 1TG3			Math G2 1TG3	ML All ML 1 / ML 2 / ML 3 / CR8											
	Lit G3 1TG4		EL G3 1TG4			Math G3 1TG4	TL All TL 1 / TL 2 / TL 3 / TL 4 / TL 5 / TL 6 / TL 7 / TL 8 / TL 9 / TL 10 / TL 11 / TL 12 / TL 13 / TL 14 / TL 15 / TL 16 / TL 17 / TL 18 / TL 19 / TL 20 / TL 21 / TL 22 / TL 23 / TL 24 / TL 25 / TL 26 / TL 27 / TL 28 / TL 29 / TL 30 / TL 31 / TL 32 / TL 33 / TL 34 / TL 35 / TL 36 / TL 37 / TL 38 / TL 39 / TL 40 / TL 41 / TL 42 / TL 43 / TL 44 / TL 45 / TL 46 / TL 47 / TL 48 / TL 49 / TL 50 / TL 51 / TL 52 / TL 53 / TL 54 / TL 55 / TL 56 / TL 57 / TL 58 / TL 59 / TL 60 / TL 61 / TL 62 / TL 63 / TL 64 / TL 65 / TL 66 / TL 67 / TL 68 / TL 69 / TL 70 / TL 71 / TL 72 / TL 73 / TL 74 / TL 75 / TL 76 / TL 77 / TL 78 / TL 79 / TL 80 / TL 81 / TL 82 / TL 83 / TL 84 / TL 85 / TL 86 / TL 87 / TL 88 / TL 89 / TL 90 / TL 91 / TL 92 / TL 93 / TL 94 / TL 95 / TL 96 / TL 97 / TL 98 / TL 99 / TL 100											
Fr	PE		Recess	FCE FOOD LAB 2				EL G1 1TG1 / CR3 (DT BLK)										
								EL G2 1TG3										
								EL G3 1TG4 / AVA										